TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẢO LỘC** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 191/2017/QĐST-HNGĐ	*Bảo Lộc, ngày 04 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 221/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2017 giữa:

Chị **Nguyễn Thị Kim T**, sinh năm 1986
Địa chỉ: đường L, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng

Anh **Phạm Vũ Tiến T,** sinh năm 1981
Địa chỉ: đường L, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim T và anh Phạm Vũ Tiến T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao 01 con chung tên Phạm Duy Q, sinh ngày 11/10/2007 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Chị T đủ điều kiện nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con sau khi ly hôn và thay đổi người nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

Về án phí: Các đương sự thỏa thuận chị Nguyễn Thị Kim T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2015/0005928 ngày 19/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả cho chị T số tiền thừa là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP.B;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- T.H.A thành phố B;
- UBND phường II, thành phố B;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký và đóng dấu)
Trần Thị Qui